TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ G** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT NAM** **Độc lập – Tư do – Hạnh phúc**
Số: 52/2023/QĐST-DS	*G, ngày 29 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 168/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Trần Văn Th**, sinh năm 1967

Bà **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm 1970

Người đại diện theo ủy quyền của ông Th là bà Nguyễn Thị Đ

Cùng địa chỉ: Ấp 15, xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu

Bị đơn: Ông **Trần Văn Ng**, sinh năm 1970

Bà **Nguyễn Thị Tr**, sinh năm 1973

Địa chỉ: Ấp 11, xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Trần Văn Ng và bà Nguyễn Thị Tr có nghĩa vụ thanh toán cho ông Trần Văn Th và bà Nguyễn Thị Đ số tiền nợ hụi 393.000.000 (ba trăm chín mươi ba triệu) đồng.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Trần Văn Th và bà Nguyễn Thị Đ phải nộp 4.912.500 đồng; ông Trần Văn Ng và bà Nguyễn Thị Tr phải nộp 4.912.500 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã G. Ông Th và bà Đ đã nộp tạm ứng án phí số tiền 5.000.000 đồng đồng theo Biên lai thu số 0014802 ngày 16/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã G, nay được đối trừ, ông Th và bà Đ được hoàn lại số tiền 87.500 đồng.

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trên đây, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

4.Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Tx. G;
- Chi cục THADS Tx. G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ca Kiều Nguyệt